

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Thành Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Nam và ông Phạm Quốc Tuấn.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022, đối với bị cáo:

**Phạm Văn H**, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1982 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Đỗ Thị G (đã chết); vợ: Trần Thị H; con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016);

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/5/2021, Công an huyện Lý Nhân xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Nhân thân:

+ Ngày 21/9/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

+ Ngày 18/12/2007, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”. Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 21/9/2006 buộc Phạm Văn H phải chấp hành hình phạt 54 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 28/3/2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Tiến A, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị L, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn H; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 22/3/2022, Nguyễn Tiến A điều khiển xe mô tô BKS: 33K8 - 4544 đến gần nhà của Phạm Văn L (là chú họ của Tiến A) rồi gọi điện thoại rủ L đi mua ma túy về cùng sử dụng. L nói không có tiền thì Tiến A nói đã có tiền nên L đồng ý đi bộ ra gặp Tiến A. Khi gặp nhau, Tiến A đưa cho L 200.000 đồng, L cầm tiền rồi ngồi phía sau xe mô tô do Tiến A điều khiển để đi mua ma túy. Trên đường đi, L gọi điện thoại cho Phạm Văn H nói: “*Anh lấy hộ em một cái*”, hiểu ý L hỏi mua ma túy nên H nói: “*Ừ chờ tao một tý, tao đi lấy về đưa cho*”. Sau đó, Phạm Văn H đi nhờ xe máy của người đi đường không quen biết từ nhà đến khu vực Đập Phúc thuộc địa phận xã Yên Nam, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam gặp và mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 07 gói ma túy với giá 1.400.000 đồng rồi lại đi nhờ xe người đi đường về nhà. Lúc này, Tiến A và L đi đến cách nhà H khoảng 100m thì dừng lại, Tiến A đứng đợi còn L đi bộ vào gặp H nói: “*Anh để cho em một cái*”, H trả lời “*ừ, đi ra ngoài đi*”. L đi ra ngõ đường bê tông cạnh nhà H đứng chờ, khoảng 02 phút sau H đi ra đưa cho L 01 gói ma túy được gói bằng giấy, L đưa cho H 200.000 đồng rồi cầm gói ma túy H đưa đi ra chỗ Tiến A đứng đợi, còn H đi về nhà. L đưa gói ma túy vừa mua được cho Tiến A thì Tiến A hỏi: “*Chú có đi chơi không*”, L nói: “*Thôi đi đi chú nghỉ rồi*” rồi đi bộ về nhà, còn Tiến Anh điều khiển xe mô tô đi đến nghĩa trang thôn P, xã H, huyện L sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Khi Tiến A vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã H đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực này phát hiện lập biên bản vụ việc. Thu giữ trên người của Nguyễn Tiến A 01 bật lửa, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 04 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại 2000 đồng mở thưởng ngày 21/3/2022, thu trên nền đất ngay cạnh chỗ Nguyễn Tiến A đang đứng: 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém, 01 mảnh giấy có nhiều màu sắc kích thước (3,5 x 3,5)cm (được niêm phong trong các phong bì ký hiệu lần lượt là VV01, VV02, VV05, VV03 và VV04). Tạm giữ

của Nguyễn Tiến A 01 xe mô tô BKS: 33K8 - 4544. Nguyễn Tiến A khai vừa sử dụng ma túy loại Heroine và nguồn gốc số ma túy có để sử dụng là cùng với Phạm Văn L mua của Phạm Văn H.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân, Phạm Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi đi mua ma túy cùng với Nguyễn Tiến A để sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh (được niêm phong trong phong bì ký hiệu LQ).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn H, thu giữ: Trên người Phạm Văn H 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và 1.250.000 đồng (niêm phong trong phong bì ký hiệu lần lượt là TG01 và TG02); thu tại nền gác xép nhà Phạm Văn H: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x5)cm có kẹp nhựa màu đỏ bên trong có 05 gói giấy loại giấy in đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục, 01 lưỡi dao lam, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng (được niêm phong trong các phong bì ký hiệu lần lượt là KX01, KX02 và KX03). Ngoài ra, còn thu giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 33K8 - 4544 mang tên Nguyễn Văn X do bà Phạm Thị L (là mẹ đẻ của Tiến A) giao nộp.

\* Tại bản Kết luận giám định số 111/KL-KTHS ngày 27/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- 01 mảnh giấy bạc màu vàng trong trong bì ký hiệu VV03 gửi giám định không bám dính ma túy loại Heroine.

- 01 mảnh giấy nhiều màu sắc trong phong bì ký hiệu VV04 gửi giám định không bám dính ma túy loại Heroine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,207g (Không thấy hai trăm linh bảy gam) loại: Heroine.

- 01 dao lam nhãn hiệu CROMA trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,032g (Không thấy không trăm ba mươi hai gam) loại Heroine”.

Quá trình điều tra, Phạm Văn H khai về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Phạm Văn H mua 07 gói ma túy, loại Heroine của một đối tượng nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực đập Phúc thuộc địa phận xã Yên Nam, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào ngày 22/3/2022, mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

\* Về vật chứng; đồ vật, tài sản đã thu giữ :

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô BKS: 33K8 - 4544 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn X cho bà Phạm Thị L.

Các vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKSLN ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*\* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản như đã nêu trong cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H. Xử phạt Phạm Văn H từ 42 đến 48 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

- Bị cáo đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi mua bán trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ lỗi lầm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai của họ, được Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] *Về tội danh*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được ghi nhận tại biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản khám xét khẩn cấp, các vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

*Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận*: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 22/3/2022, Nguyễn Tiến A đưa cho Phạm Văn L số tiền 200.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô chở Phạm Văn L đến nhà của Phạm Văn H ở thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam để mua ma túy. Phạm Văn L trực tiếp mua của Phạm Văn H 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng rồi đưa cho T. Nguyễn Tiến A một mình đi đến nghĩa trang thôn P, xã H, huyện L sử dụng hết số ma túy vừa mua được thì bị tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã H phát hiện, lập biên bản vụ việc.

Quá trình điều tra, thu giữ của Phạm Văn H 0,239 (*Không phải hai trăm ba mươi chín*) gam ma túy, loại Heroine, H khai cất giữ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn H đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật*.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân rất xấu từng 02 lần phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” và “*Trốn khỏi nơi giam giữ*” và 01 tiền sự về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] *Về hình phạt*:

- *Hình phạt chính*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại

địa phương. Bị cáo có đủ sức khỏe để lao động kiếm sống, đủ khả năng nhận thức, biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lười làm ăn, lao động chân chính, muốn kiếm tiền nhanh dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo. Tuy nhiên, xem xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Số Heroine đã thu giữ, các mảnh giấy và dao lam của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định là chất cấm thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 bật lửa nhựa màu tím của T dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy; 04 vé xổ số lô tô Hà Nam loại 2.000 đồng của Tiến A đề nghị không nhận lại, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng thu giữ của Nguyễn Tiến A, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh thu giữ của Phạm Văn L và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Phạm Văn H được sử dụng vào việc liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy. Đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng là tài sản hợp pháp của Phạm Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.250.000 đồng thu giữ của Phạm Văn H. Trong đó 200.000 đồng là tiền H bán trái phép chất ma túy cho L mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại là 1.050.000 đồng là tài sản hợp pháp của Phạm Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên tiếp tục thu giữ số tiền 1.050.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[9] *Về vấn đề khác*:

- Đối với hành vi Nguyễn Tiến A bỏ tiền mua ma túy và đã sử dụng hết số ma túy này; Phạm Văn L là người trực tiếp mua ma túy giúp Nguyễn Tiến A để sử dụng. Do đã sử dụng hết ma túy và bản thân các đối tượng Nguyễn Tiến A và Phạm Văn L đều chưa có tiền án, tiền sự các tội về ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự về tội tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 22/4/2022, Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Nguyễn Tiến A về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Phạm Văn L về hành vi “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn H, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không còn thông tin, tài liệu gì khác để chứng minh, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với xe mô tô BKS: 33K8 - 4544 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn X là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bà Phạm Thị L. Bà L không biết việc Nguyễn Tiến A lấy xe mô tô đi mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cùng giấy tờ xe cho bà L là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- *Tuyên bố*: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Xử phạt*:

+ Bị cáo Phạm Văn H 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt tiền bị cáo Phạm Văn H số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 bật lửa nhựa màu đỏ, 04 tờ vé số lô tô Hà Nam loại 2.000 đồng của Nguyễn Tiến A trong hai phong bì niêm phong ký hiệu VV01, VV05.

+ 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém, 01 mảnh giấy có nhiều màu sắc, số ma túy đã thu giữ và 01 lưỡi dao lam trong 05 phong bì niêm phong đều có số 111/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, mặt trước ghi lần lượt là: “Mẫu vật hoàn trả VV03”, “Mẫu vật hoàn trả VV04”, “Mẫu vật hoàn trả TG01”, “Mẫu vật hoàn trả KX01”, “Mẫu vật hoàn trả KX02”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng thu giữ của Nguyễn Tiến A niêm phong trong phong bì ký hiệu KT02, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh thu giữ của Phạm Văn L niêm phong trong phong bì ký hiệu KT03 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen niêm phong trong hộp bìa cát tông dán kín ký hiệu KT01 và số tiền 200.000 đồng của Phạm Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng niêm phong trong hộp bìa cát tông dán kín ký hiệu KT01 và số tiền là 1.050.000 đồng. Tuy nhiên tiếp tục thu giữ số tiền 1.050.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

*(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 19/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện L; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi số 10 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L lập ngày 16/6/2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện L, tỉnh Hà Nam).*

4. Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**



- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**Đinh Thành Nam**